

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN NẬM PỒ

**GIAO SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC HUYỆN, NĂM 2025**  
(Kèm theo Quyết định số 314 /QĐ-UBND ngày 01 /3/2025 của UBND huyện Nậm Pồ)

| STT  | Tên cơ quan chuyên môn                                 | Số lượng người làm việc<br>được giao năm 2025 | Ghi chú |
|------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------|
| 1    | 2                                                      | 3                                             | 4       |
| 1    | Trung tâm Văn hóa -Truyền thanh - Truyền hình          | 18                                            |         |
| 2    | Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên | 7                                             |         |
| 3    | Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp                          | 18                                            |         |
| Tổng |                                                        | 43                                            |         |

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN NẬM PỒ**

**GIAO SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC  
VÀ ĐÀO TẠO THUỘC UBND HUYỆN, NĂM 2025**

*(kèm theo Quyết định số 314 /QĐ-UBND ngày 01 /3/2025 của UBND huyện Nậm Pồ)*

| STT        | Tên đơn vị                             | Số lượng người làm việc<br>năm 2025 | Ghi chú |
|------------|----------------------------------------|-------------------------------------|---------|
| 1          | 2                                      | 3                                   |         |
| <b>I</b>   | <b>Cấp Mầm non</b>                     | <b>609</b>                          |         |
| 1          | Trường Mầm non Si Pa Phìn              | 54                                  |         |
| 2          | Trường Mầm non Phìn Hồ                 | 38                                  |         |
| 3          | Trường Mầm non Chà Nưa                 | 29                                  |         |
| 4          | Trường Mầm non Chà Cang                | 26                                  |         |
| 5          | Trường Mầm non Chà Tở                  | 25                                  |         |
| 6          | Trường Mầm non Nậm Khăn                | 26                                  |         |
| 7          | Trường Mầm non Pa Tần                  | 30                                  |         |
| 8          | Trường Mầm non Na Cô Sa                | 63                                  |         |
| 9          | Trường Mầm non Nà Khoa                 | 28                                  |         |
| 10         | Trường Mầm non Nậm Tín                 | 38                                  |         |
| 11         | Trường Mầm non Nậm Nhừ                 | 38                                  |         |
| 12         | Trường Mầm non Nậm Chua                | 26                                  |         |
| 13         | Trường Mầm non Nà Hỳ                   | 47                                  |         |
| 14         | Trường Mầm non Vàng Đán                | 46                                  |         |
| 15         | Trường Mầm non Nà Búng                 | 60                                  |         |
| 16         | Trường Mầm non Hoa Ban                 | 35                                  |         |
| <b>II</b>  | <b>Cấp Tiểu học</b>                    | <b>431</b>                          |         |
| 1          | Trường PTDTBT Tiểu học Si Pa Phìn      | 51                                  |         |
| 2          | Trường PTDTBT Tiểu học Phìn Hồ         | 40                                  |         |
| 3          | Trường PTDTBT Tiểu học Chà Nưa         | 24                                  |         |
| 4          | Trường Tiểu học Chà Cang               | 31                                  |         |
| 5          | Trường PTDTBT Tiểu học Chà Tở          | 31                                  |         |
| 6          | Trường PTDTBT Tiểu học Pa Tần          | 32                                  |         |
| 7          | Trường PTDTBT Tiểu học Na Cô Sa        | 57                                  |         |
| 8          | Trường PTDTBT Tiểu học Nà Khoa         | 26                                  |         |
| 9          | Trường PTDTBT Tiểu học Nậm Tín         | 32                                  |         |
| 10         | Trường PTDTBT Tiểu học Nà Hỳ           | 61                                  |         |
| 11         | Trường PTDTBT Tiểu học Nà Búng         | 46                                  |         |
| <b>III</b> | <b>Cấp THCS</b>                        | <b>556</b>                          |         |
| 1          | Trường THCS Tân Phong                  | 39                                  |         |
| 2          | Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ             | 31                                  |         |
| 3          | Trường THCS Chà Nưa                    | 22                                  |         |
| 4          | Trường PTDTBT THCS Chà Cang            | 27                                  |         |
| 5          | Trường PTDTBT THCS Chà Tở              | 26                                  |         |
| 6          | Trường PTDTBT Tiểu học - THCS Nậm Khăn | 38                                  |         |
| 7          | Trường PTDTBT THCS Pa Tần              | 25                                  |         |
| 8          | Trường PTDTBT THCS Na Cô Sa            | 49                                  |         |

|    |                                       |              |  |
|----|---------------------------------------|--------------|--|
| 9  | Trường PTDTBT THCS Nà Khoa            | 25           |  |
| 10 | Trường PTDTBT THCS Nậm Tin            | 31           |  |
| 11 | Trường PTDTBT Tiểu học - THCS Nậm Nhừ | 52           |  |
| 12 | Trường TPTDTBT HCS Nà Hỳ              | 45           |  |
| 13 | Trường PTDTBT Tiểu học -THCS Vàng Đán | 62           |  |
| 14 | Trường PTDTBT THCS Nà Búng            | 37           |  |
| 15 | Trường PTDTBT THCS Nậm Chua           | 47           |  |
|    | <b>Tổng I, II, III</b>                | <b>1,596</b> |  |